UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58 /QĐ-STC

Hưng Yên, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở Tài chính

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-STC ngày 01/6/2022 về việc ban hành quy chế làm việc của Sở Tài chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.Các ông (bà) Chánh Văn phòng Sở, các phòng thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH HƯNG YÊN

Ký bởi: SỞ TÀI CHÍNH
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 18-04-2023 06:36:13

Nguyễn Đức Tải

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /4/2023 của Sở Tài chính)

Chương 1
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung, tiêu chí, thẩm quyền, thời gian, trình tự, thủ tục và việc sử dụng kết quả đánh giá đối với cá nhân không phải người đứng đầu cơ quan trong thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tham mưu trong thực hiện các chỉ số của nền hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính *(sau đây gọi chung là cá nhân không phải người đứng đầu cơ quan)*.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Kết quả đánh giá, xếp loại phải được sử dụng để xem xét đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm; bình xét thi đua, biểu dương khen thưởng, kiểm điểm, phê bình và trong công tác quản lý cán bộ theo quy định.

2. Biểu dương, khen thưởng kịp thời cá nhân đạt loại xuất sắc, loại tốt, trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ; kịp thời đôn đốc, nhắc nhở, phê bình, kiểm điểm cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II
NỘI DUNG, TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THẨM QUYỀN VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Điều 4. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung đánh giá

Đánh giá kết quả thực hiện hằng năm đối với các nhiệm vụ, chỉ tiêu được quy định tại các chỉ số cải cách nền hành chính của tỉnh: Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị và hành

chính công; Chỉ số đánh giá xếp hạng Chuyển đổi số; Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền.

2. Phương pháp đánh giá

a) Đánh giá trên cơ sở kết quả điểm số của các chỉ số cải cách nền hành chính được Uỷ ban nhân dân tỉnh công bố hàng năm theo quy định.

b) Cơ cấu điểm đánh giá đối với các chỉ số cải cách nền hành chính: Chỉ số Cải cách hành chính được nhân đôi số điểm, các chỉ số còn lại nhân hệ số một.

Điều 5. Tiêu chí xếp loại mức độ đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính đối với cá nhân không phải người đứng đầu cơ quan

Cá nhân không phải người đứng đầu được đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính tương ứng với kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao có liên quan đến chỉ số theo tiêu chí xếp loại mức độ đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính đối với người đứng đầu cơ quan, cụ thể:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt từ 90% trở lên tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính.

b) Đạt từ 85% đến dưới 90% tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính và có chỉ số được xếp đứng đầu trong danh sách các cơ quan, đơn vị cùng xếp hạng.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt từ 70% đến dưới 90% tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính.

b) Đạt từ 65% đến dưới 70% tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính và có chỉ số được xếp từ thứ hai trở lên trong danh sách các cơ quan, đơn vị cùng xếp hạng.

3. Hoàn thành nhiệm vụ: Được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt từ 50% đến dưới 70% tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính.

b) Đạt từ 70% trở lên tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính và có chỉ số đạt dưới 50% tổng điểm của chỉ số đó.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ khi có tổng điểm đạt dưới 50% tổng điểm tối đa của các chỉ số cải cách nền hành chính.

Điều 6. Thời gian đánh giá, công bố xếp loại

Trên cơ sở công bố kết quả các chỉ số cải cách nền hành chính của UBND tỉnh và kết quả đánh giá và công bố mức độ hoàn thành thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan và cá nhân liên quan trong thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính theo thẩm quyền.

Điều 7. Trình tự đánh giá, xếp loại đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc Sở

1. Các phòng được giao chủ trì, tham mưu thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ số và chuyển về Văn phòng tổng hợp trước ngày 31 tháng 10 của năm đánh giá (Bước 1).

2. Giám đốc thành lập Tổ thẩm định bao gồm đại diện Lãnh đạo cơ quan và các phòng được giao chủ trì, tham mưu các chỉ số cải cách nền hành chính được đưa vào đánh giá theo Quy định này để xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, cá nhân (Bước 2).

3. Văn phòng trình Giám đốc xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định (Bước 3).

4. Trên cơ sở Quyết định đánh giá, xếp loại của UBND tỉnh, Giám đốc xem xét đánh giá mức độ hoàn thành của các phòng, cá nhân được giao nhiệm vụ tham mưu các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở và xử lý vi phạm (nếu có) (Bước 4).

Điều 8. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Giám đốc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân liên quan thuộc thẩm quyền quản lý trong tham mưu thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính mà cơ quan chịu tác động.

Điều 9. Công bố và sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại

1. Kết quả đánh giá được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

2. Kết quả đánh giá theo Quy định này là một trong những căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm, bình xét thi đua khen thưởng, phê bình, kiểm điểm; bổ nhiệm, sử dụng, điều chuyển công tác theo quy định.

3. Cán bộ, công chức đạt loại tốt trở lên được Giám đốc biểu dương, khen thưởng theo quy định

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng

1. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành Quy định này, tổng hợp báo cáo Giám đốc kết quả thực hiện.

2. Thông báo danh sách các chỉ số cải cách nền hành chính để thực hiện đánh giá hàng năm.

3. Quyết định thành lập Tổ thẩm định, phân tích kết quả thực hiện và đề xuất mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền đánh giá của Giám đốc về thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính.

4. Tổng hợp kết quả thẩm định và trình Giám đốc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền đánh giá về thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính.

5. Đề xuất khen thưởng những cá nhân đạt thành tích xuất sắc và tốt trong thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của các Phòng được giao tham mưu xây dựng các chỉ số cải cách nền hành chính

1. Văn phòng chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền.

2. Phòng Quản lý ngân sách chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công; Chỉ số đánh giá xếp hạng Chuyển đổi số.

3. Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện nội dung cải cách tài chính công trong Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

4. Các phòng còn lại có trách nhiệm phối hợp với các phòng được giao chủ trì tham mưu, thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở Tài chính, của Tỉnh và chịu trách nhiệm về những nội dung có liên quan.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Các phòng phân công nhiệm vụ cho cá nhân chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính của Sở Tài chính, của Tỉnh và gửi kết quả về Phòng được giao nhiệm vụ chủ trì tổng hợp. Cử đại diện lãnh đạo đơn vị tham gia Tổ thẩm định kết quả thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính.

2.Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và quy định trách nhiệm được viện dẫn trong Quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới và các văn bản có giá trị pháp lý cao hơn.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân kịp thời phản ánh về Văn phòng để tổng hợp, báo cáo Giám đốc xem xét, quyết định./.